TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023 /HS - ST
Ngày 10/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST – HS ngày 31/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn Ng - Sinh ngày 17/8/1989 tại xã Y, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Thành Thái, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Lê Văn Đâu - SN 1962 và con bà Lê Thị Gấm - SN 1965. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa lập gia đình; Tiền án: không; tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/2022/LCĐKNCT ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

*Người đại diện cho người bị hại: Ông Cao Văn C - Sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn Do Trung, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình T - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn Q, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

* Người làm chứng: Bà Lưu Thị B - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Thọ Vực, xã N, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Ng, SN 1989, trú tại thôn Thành Thái, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa là lái xe thuê cho Công ty TNHH MTV Trường Tuấn có trụ sở tại thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa thông qua hợp đồng lao động ký kết ngày 10/4/2022. Ngày 11/5/2022, Lê Văn Ng được Công ty TNHH MTV Trường Tuấn giao lái xe ô tô tải BKS 36H-036.80 đi chở đất san lấp mặt bằng từ huyện Thạch Thành về xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Khoảng 10 giờ ngày 11/5/2022, Lê Văn Ng điều khiển xe ô tô tải BKS 36H-036.80 đi từ công trường san lấp xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa theo QL45 qua huyện Vĩnh Lộc để đi lên huyện Thạch Thành chở đất san lấp. Khoảng 10 giờ 40 phút, Lê Văn Ng điều khiển xe đi đến Km 37+600 QL45 thuộc thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này, bà Đoàn Thị O, SN 1966, trú tại thôn Do Trung, xã Cẩm Tân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa đang điều khiển xe mô tô BKS 36L1-135.47 đi ở phía trước và cùng chiều với Lê Văn Ng (hướng Kiểu - Thạch Thành). Khi khoảng cách giữa hai xe còn khoảng 20m, thấy đường thông thoáng và không có xe đi ngược chiều, Lê Văn Ng điều khiển xe ô tô chếch sang phần đường bên trái theo hướng đi đồng thời tăng tốc để vượt xe mô tô do bà O điều khiển. Quá trình vượt xe, khi đầu xe ô tô tải do Lê Văn Ng điều khiển vừa chớm qua đầu xe mô tô do bà Đoàn Thị O điều khiển thì ngay lập tức Nguyên điều khiển xe ô tô tải trở về làn đường bên phải theo hướng đi. Khi đó lốp trước bên phải xe ô tô BKS 36H-036.80 đã va chạm với mặt ngoài tay nắm bên trái xe mô tô BKS 36L1-135.47 làm xe mô tô 36L1-135.47 và bà Đoàn Thị O ngã trượt trên mặt đường. Lê Văn Ng điều khiển xe thêm khoảng 50m nữa thì dừng lại bên lề đường và đi lại vị trí bà O nằm và cùng với người dân đưa bà O đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Lộc. Do bị thương nặng, bà O được chuyển tuyến điều trị cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Đến ngày 12/5/2022 bà Đoàn Thị O tử vong.

Cơ quan điều tra phối hợp với cơ quan chuyên môn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông liên quan đến vụ tai nạn để ghi nhận các dấu vết theo quy định, đồng thời tiến hành trưng cầu giám định dấu vết, vị trí va chạm của hai phương tiện trên mặt đường, cơ chế va chạm giữa hai phương tiện. Tại Kết luận giám định số 2001/Kl-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: "Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: mặt và má ngoài lốp trước bên phải, tương ứng hàng chữ "TUBE" xe ô tô BKS 36H- 036.80 với mặt sau ngoài tay nắm bên trái

xe mô tô BKS 36L-135.47. Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS 36H- 036.80 ở phía bên trái, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô BKS 36L-135.47. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ huyện Yên Định đi huyện Thạch Thành. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm va chạm".

Tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể bà Đoàn Thị O, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết: 01 vết thương sưng nề vùng đỉnh chẩm, kích thước khoảng 05x05cm, không rách da, chảy máu; 01 vết xây xước da tại vùng hông trái, kích thước khoảng 10x15cm, hình dạng không xác định, chiều hướng không xác định; 01 vết xây xước da, chảy máu tại gối trái kích thước 03x03cm, vết xây xước da vùng gò má trái kích thước (3x1,5) cm; tại vùng mũi bị chảy máu trong, không có vết thương hở ngoài.

Cơ quan điều tra trưng cầu Trung tâm pháp y Thanh Hóa giám định pháp y tử thi xác định nguyên nhân chết đối với bà Đoàn Thị O. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số TT 27/2022/TTPY ngày 20/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y tử thi về việc xác định nguyên nhân chết của nạn nhân Đoàn Thị O: do không mổ tử thi, không giám định mô bệnh học và giám định Hóa pháp các mẫu phủ tạng của nạn nhân nên không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác nguyên nhân chết của nạn nhân Đoàn Thị O.

Ngày 29/07/2022 sau khi thu thập đầy đủ bệnh án điều trị của bà Đoàn Thị O, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y Thanh Hóa giám định nguyên nhân chết và tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bà Đoàn Thị O qua hồ sơ. Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số GĐHS 133/2022/TTPY ngày 05/8/2022 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa định hướng: căn cứ vào hồ sơ và các tài liệu do cơ quan trưng cầu cung cấp, cho phép trung tâm Pháp y Thanh Hóa hướng tới nguyên nhân chết của nạn nhân Đoàn Thị O là chấn thương sọ não mức độ nặng do tai nạn giao thông, gây suy hô hấp suy tuần hoàn không hồi phục. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích trên hồ sơ số GĐHS 134/2022/TTPY ngày 05/8/2022 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận: tại thời điểm giám định pháp y đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn thương gây nên trên hồ sơ: Căn cứ vào hồ sơ và các tài liệu do cơ quan trưng cầu cung cấp, Trung tâm Pháp y Thanh Hóa xác định tại thời điểm nạn nhân Đoàn Thị O nhập viện và điều trị nội trú tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do hậu quả và di chứng của chấn thương gây nên đối với Đoàn Thị O là 78% *(bảy mươi tám phần trăm)*

Tại Kết luận giám định số 2021/KL-KTHS ngày 02/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: mẫu nghi tế bào người thu trên vô

lăng và cần số xe ô tô BKS 36H- 036.80 tại hiện trường ngày 11/5/2022 là của Lê Văn Ng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 11/5/2022 của lái xe Lê Văn Ng có kết quả 0.000 mg/l khí thở. Phiếu xét nghiệm nước tiểu Lê Văn Ng ngày 11/5/2022 xác định Nguyên âm tính với chất ma túy. Lê Văn Ng có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định (Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe ô tô tải BKS 36H- 036.80 mà Nguyên điều khiển).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập được các đoạn video có ghi hình một phần diễn biến trước và sau khi tai nạn xảy ra, các video trên đã được lưu giữ trong 02 USB. Tại kết luận giám định số 2197/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận: Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung, hình ảnh trong 03 tệp video của 02 USB gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn Ng thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, các kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bà Đoàn Thị O là người điều khiển xe mô tô BKS 36L-135.47 tham gia giao thông đã chấp hành đúng quy định về tham gia giao thông đường bộ, đi đúng làn đường, phần đường quy định, có đầy đủ điều kiện về pháp lý để điều khiển phương tiện. Việc xảy ra tai nạn và hậu quả như trên là hoàn toàn do lỗi của Lê Văn Ng, bà O không có lỗi.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe ô tô BKS 36H- 036.80 và 01 xe mô tô BKS 36L-135.47, sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, xác định các phương tiện trên không phải vật chứng của vụ án khác, nguồn gốc rõ ràng, không thuộc tài sản tranh chấp nên Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện trên cùng các giấy tờ xe có liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp.

- 02 USB chứa 03 tệp vi deo thu từ camera nhà anh Lê Văn L và camera nhà chị Lưu Thị Bắc chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Lê Văn Ng và Công ty TNHH MTV Trường Tuấn đã bồi thường hỗ trợ gia đình bà Đoàn Thị O số tiền 160.000.000đ *(Một trăm sáu mươi triệu đồng).* Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Ng. Đối với xe mô tô BKS 36L-135.47 bị hư hỏng nhẹ, gia đình bà O không yêu cầu định giá thiệt hại xe và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT- VKSVL ngày 16/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Lê Văn Ng về tội "Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Văn Ng phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt: Lê Văn Ng từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Ng.

- Về bồi thường dân sự: Bị cáo Lê Văn Ng và Công ty TNHH MTV Trường Tuấn đã bồi thường hỗ trợ gia đình bà Đoàn Thị O số tiền 160.000.000đ *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Ng. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này.

- Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe ô tô BKS 36H- 036.80 và 01 xe mô tô BKS 36L-135.47, sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, xác định các phương tiện trên không phải vật chứng của vụ án khác, nguồn gốc rõ ràng, không thuộc tài sản tranh chấp nên Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện trên cùng các giấy tờ xe có liên quan cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- 02 USB chứa 03 tệp vi deo thu từ camera nhà anh Lê Văn L và camera nhà chị Lưu Thị Bắc chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, mang tên: Lê Văn Ng chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Lê Văn Ng.

- Về án phí: Bị cáo Lê Văn Ng phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ

vụ án nên đủ sơ sở kết luận hành vi của bị cáo: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 11/5/2022, tại Km 37+ 580 QL45 thuộc địa phận thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa , Lê Văn Ng, SN 1989, trú tại thôn Thành Thái, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa, điều khiển xe ô tô tải BKS 36H-036.80, trước khi thực hiện việc vượt xe mô tô BKS 36L-135.47 do bà Đoàn Thị O điều khiển đi ở phía trước cùng chiều, đã không ra tín hiệu xin vượt (không bấm còi báo hiệu), vượt xe trong trường hợp bà O điều khiển xe mô tô BKS 36L-135.47 ở phía trước chưa tránh về bên phải theo chiều đi, quá trình vượt xe mặc dù xe ô tô tải BKS 36H-036.80 chưa vượt qua xe mô tô do bà O điều khiển nhưng Lê Văn Ng đã điều khiển xe chuyển về làn đường bên phải (Hành vi nêu trên của Lê Văn Ng đã vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ) dẫn đến bánh trước bên phải xe ô tô tải BKS 36H-036.80 va chạm vào tay nắm bên trái xe mô tô BKS 36L-135.47 làm bà Đoàn Thị O ngã xuống mặt đường gây hậu quả bà O bị tổn hại 78%*(bảy mươi tám phần trăm)* sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến tử vong

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Tập bản ảnh của vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định, Biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo,người đại diện cho người bị hại nên có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Văn Ng gây tai nạn giao thông vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 11/5/2022 đã phạm vào tội ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho cho xã hội, bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã không xử lý an toàn khi vượt xe mô tô. Khi xe ô tô tải BKS 36H-036.80 của Nguyên chưa vượt qua xe mô tô do bà O điều khiển nhưng Lê Văn Ng đã điều khiển xe chuyển về làn đường bên phải, dẫn đến bánh trước bên phải xe ô tô tải BKS 36H-036.80 va chạm vào tay nắm bên trái xe mô tô BKS 36L-135.47 làm bà Đoàn Thị O ngã xuống mặt đường gây hậu quả bà O bị tổn hại 78%*(bảy mươi tám phần trăm)* sức khỏe và là nguyên nhân dẫn đến tử vong. Lỗi vi phạm thuộc về bị cáo, vì lỗi của mình bị cáo mà gây nên sự tổn hại dẫn đến tử vong cho bà O.

Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng phạt và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã chủ động, tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại sức khỏe và thiệt hại về tài sản cho người bị hại. Người đại diện cho người bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Ng. Bởi vậy, có đủ cơ sở để áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 BLHS để làm tình tiết giảm nhẹ đáng kể cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp và căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn Ng và Công ty TNHH MTV Trường Tuấn đã bồi thường hỗ trợ gia đình bà Đoàn Thị O số tiền 160.000.000đ *(Một trăm sáu mươi triệu đồng)*. Người đại diện của người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và không yêu cầu phải tiếp tục bồi thường về phần trách nhiệm dân sự. Các bên bị cáo, người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự và không có ý kiến gì khác. Đây là thỏa thuận hợp pháp và tự nguyên nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về phần hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hàng ngày bị cáo đi làm nghề lái xe thuê để kiếm thu nhập nuôi bố mẹ già, được UBND xã Yên Hùng xác nhận về điều kiện hoàn cảnh khó khăn. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Kiên là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô BKS 36H- 036.80 và 01 xe mô tô BKS 36L-135.47, sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, xác định các phương tiện trên không phải vật chứng của vụ án khác, nguồn gốc rõ ràng, không thuộc tài sản tranh chấp nên Cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện trên cùng các giấy tờ xe có liên quan của xe ô tô tải cho cho Công ty TNHH MTV Trường Tuấn và xe mô tô cho gia đình ông Cao Văn C là các chủ sở hữu hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật HĐXX không xem xét.

- 02 USB chứa 03 tệp vi deo thu từ camera nhà anh Lê Văn L và camera nhà chị Lưu Thị Bắc chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 380124398929 mang tên: Lê Văn Ng trả lại cho bị cáo Lê Văn Ng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ng phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ng 13 (Mười ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (Hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/02/2023).

Giao bị cáo Lê Văn Ng cho UBND xã Y, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Ng.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Lê Văn Ng 01 (một) giấy phép lái xe hạng hạng C, số 380124398929 mang tên: Lê Văn Ng.

02 USB chứa 03 tệp vi deo thu từ camera nhà anh Lê Văn L và camera nhà chị Lưu Thị Bắc chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Ng phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Sơn